

Kính gửi: Các cơ sở xét nghiệm trên địa bàn tỉnh
(Danh sách tại Phụ lục kèm theo)

Thực hiện Kế hoạch số 54/KH-SYT ngày 18/5/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện Quy định về bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2022; Sở Y tế tổ chức kiểm tra tại các phòng xét nghiệm, cụ thể như sau:

1. Thời gian và địa điểm: Mỗi cơ sở xét nghiệm kiểm tra 01 buổi (*chi tiết tại phụ lục 1*).

2. Thành phần Đoàn kiểm tra: Thực hiện theo Quyết định số 784/QĐ-SYT ngày 11/5/2022 của Sở Y tế về việc kiện toàn Đoàn kiểm tra an toàn sinh học tại các cơ sở xét nghiệm.

Mời đại diện Lãnh đạo Phòng Y tế của UBND các huyện, thị xã, thành phố nơi có cơ sở được kiểm tra tham gia phối hợp với Đoàn (nếu cần).

3. Thành phần của cơ sở xét nghiệm: Người đứng đầu cơ sở xét nghiệm và các cá nhân có liên quan.

4. Nội dung kiểm tra: Theo Kế hoạch số 54/KH-SYT (*kèm theo*)

5. Công tác chuẩn bị của cơ sở xét nghiệm được kiểm tra

- Người đứng đầu cơ sở báo cáo việc thực hiện các quy định liên quan về thực hành bảo đảm an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm (*theo mẫu tại phụ lục 2*) và cung cấp báo cáo cho tất cả các thành viên của Đoàn kiểm tra (8 bộ);

- Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, sổ sách, tài liệu, văn bản, sơ đồ thiết kế... có liên quan chứng minh và cung cấp theo yêu cầu của các thành viên Đoàn kiểm tra.

- Bố trí nhân viên phối hợp làm việc với Đoàn kiểm tra đảm bảo cho công tác kiểm tra tại cơ sở được thực hiện thuận lợi, đạt kết quả tốt.

Sở Y tế yêu cầu các cơ sở xét nghiệm nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Y tế: Quy Nhơn, Hoài Nhơn
Tuy Phước, Tây Sơn; Phù Mỹ;
- Lãnh đạo Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Trung

Phụ lục 1
THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA AN TOÀN SINH HỌC

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Cấp độ an toàn sinh học	Thời gian kiểm tra
1	Phòng khám đa khoa Đinh Trọng Sơn	131-131/1-133 Nguyễn Thái Học, Quy Nhơn	Cấp II	Sáng 04/4
2	Phòng Xét nghiệm Tế bào	22 Lê Văn Trung, thành phố Quy Nhơn	Cấp I	Chiều 04/4
3	Phòng Xét nghiệm 203 Quang Trung, Bồng Sơn	203 Quang Trung, thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn	Cấp II	Sáng 05/4
4	Phòng Xét nghiệm Y khoa Hồng Đức	Đường Tây Sơn, thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ	Cấp II	Chiều 05/4
5	Phòng khám 116 - Quang Trung	116 Quang Trung, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn	Cấp I	Sáng 06/4
6	Phòng khám Đa khoa Điều Trị	309 Trần Phú, thị trấn Điều Trị, huyện Tuy Phước	Cấp II	Chiều 06/4

Phụ lục 2

MẪU BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Quy định về bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm

(Thời kỳ báo cáo từ khi tự công bố đến thời điểm kiểm tra)

1. Thông tin chung về đơn vị

- Tên đơn vị/cơ sở xét nghiệm (*Báo cáo tóm tắt quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị theo giấy phép hoạt động; tổng số cán bộ nhân viên; số cán bộ, nhân viên hiện có tại phòng/khoa xét nghiệm*).

- Địa chỉ trụ sở chính:

- Tổng số phòng xét nghiệm của đơn vị (*ghi rõ sinh hoá, huyết học, vi sinh...*);

- Văn bản chứng minh việc thành lập và hoạt động của cơ sở xét nghiệm;

- Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở theo quy định của Sở Y tế;

- Danh mục kỹ thuật được Sở Y tế phê duyệt.

2. Việc tiếp nhận và thực hiện các văn bản QPPL, văn bản chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên về bảo đảm an toàn sinh học phòng xét nghiệm của đơn vị (*Đề nghị ghi rõ tên, số, ngày, tháng, năm của văn bản*).

3. Điều kiện của đơn vị về bảo đảm an toàn sinh học phòng xét nghiệm

3.1. Về cơ sở vật chất

- Sơ đồ vị trí các bộ phận cơ sở xét nghiệm;

- Sàn, tường, bàn xét nghiệm;

- Bồn nước rửa tay, dụng cụ rửa mắt khăn cấp, hộp sơ cứu;

- Hệ thống điện;

- Hệ thống nước sạch, đường ống cấp nước trực tiếp cho khu vực xét nghiệm;

- Thiết bị phòng, chống cháy nổ;

- Hệ thống ánh sáng để thực hiện xét nghiệm;

- Hệ thống thu gom, xử lý hoặc thiết bị xử lý nước thải;

- Khu vực phòng xét nghiệm;

- Việc thực hiện cảnh báo đối với phòng xét nghiệm;

- Khu vực thay trang phục phòng hộ;

3.2. Về trang thiết bị phòng xét nghiệm

- Các thiết bị xét nghiệm phù hợp với kỹ thuật và mẫu bệnh phẩm hoặc vi sinh vật được xét nghiệm (*Danh sách các xét nghiệm được thực hiện, danh sách thiết bị theo từng xét nghiệm, các quy trình xét nghiệm*).

- Dụng cụ, thiết bị lưu chứa chất thải y tế;
- Tủ an toàn sinh học;
- Hồ sơ thiết bị y tế;
- Thiết bị hấp chất thải y tế lây nhiễm hoặc thiết bị khử khuẩn;
- Trang thiết bị bảo hộ cá nhân;
- Các dụng cụ, bao bì, thiết bị lưu chứa chất thải y tế
- Việc đảm bảo các ánh sáng tại khu vực xét nghiệm;
- Việc ghi nhãn các thiết bị phòng xét nghiệm;
- Việc lắp đặt và vận hành, các thiết bị phòng xét nghiệm;

(Các quy định về ánh sáng, nước sạch, ghi nhãn trang thiết bị y tế tại phòng xét nghiệm thực hiện theo quy định tại các văn bản: Thông tư số 22/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chiếu sáng - mức cho phép chiếu sáng nơi làm việc; Thiết bị phòng xét nghiệm thực hiện theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 8/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; việc lắp đặt và vận hành, các thiết bị đảm bảo các yêu cầu và thông số kỹ thuật của nhà sản xuất...).

3.3. Về nhân sự phòng xét nghiệm

- Số lượng nhân viên phòng xét nghiệm, văn bằng, chứng chỉ đào tạo đối với nhân viên phòng xét nghiệm;

- Nội dung phân công người chịu trách nhiệm về an toàn sinh học;
- Việc triển khai thực hiện hướng dẫn về an toàn sinh học đối với những người khác làm việc trong khu vực xét nghiệm;
- Việc tiêm chủng hoặc sử dụng thuốc phòng bệnh liên quan tác nhân gây bệnh được thực hiện tại phòng xét nghiệm đối với nhân viên phòng xét nghiệm;
- Công tác đào tạo, tập huấn người làm việc tại phòng xét nghiệm;

(Báo cáo và chuẩn bị hồ sơ, văn bản liên quan tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động, bằng cấp chuyên môn đào tạo phù hợp với loại hình xét nghiệm, hồ sơ chứng minh việc đào tạo, tập huấn về an toàn sinh học của người phụ trách và nhân viên phòng xét nghiệm; Bảng kê khai nhân sự phòng xét nghiệm).

3.4. Về thực hành phòng xét nghiệm

- Việc quy định ra vào khu vực xét nghiệm; quy định chế độ báo cáo;
- Việc triển khai thực hiện các quy trình lưu trữ hồ sơ; quy trình xét nghiệm phù hợp với kỹ thuật và mẫu bệnh phẩm hoặc vi sinh vật được xét nghiệm;
- Việc sử dụng thiết bị bảo vệ mắt và mặt (khẩu trang, kính, mặt nạ) khi thực hiện thao tác có nguy cơ tạo giọt bắn, khí dung trong khi thực hiện xét nghiệm mà không sử dụng tủ an toàn sinh học, các thao tác có nguy cơ văng bắn hóa chất hoặc có nguy cơ tiếp xúc với nguồn tia cực tím.
- Việc đóng gói, vận chuyển mẫu bệnh phẩm;
- Việc phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý chất thải;
- Việc triển khai thực hiện hướng dẫn sử dụng các trang thiết bị phục vụ hoạt động xét nghiệm;
- Việc thực hiện quy trình về khử nhiễm và xử lý chất thải;
- Quy định giám sát sức khỏe và y tế (*thực hiện theo Thông tư số 19/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế hướng dẫn quản lý vệ sinh lao động và sức khỏe người lao động*).
- Thực hiện quy trình về lưu trữ hồ sơ
- Thực hiện xây dựng quy trình thực hành chuẩn trong quản lý chất lượng xét nghiệm;
- Kế hoạch đào tạo, tập huấn nhân viên làm việc tại khu vực xét nghiệm;
- Quy định lưu giữ, bảo quản mẫu bệnh phẩm, tác nhân gây bệnh truyền nhiễm tại cơ sở xét nghiệm;
- Kế hoạch đánh giá nguy cơ xảy ra sự cố an toàn sinh học tại cơ sở xét nghiệm và xây dựng kế hoạch phòng ngừa, xử lý sự cố an toàn sinh học;
- Quy chế tự kiểm tra an toàn sinh học; báo cáo tổng hợp các xét nghiệm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm về bệnh truyền nhiễm từ khi công bố đến thời điểm kiểm tra.

4. Biên bản thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền trong thời gian từ khi tự công bố đến thời điểm kiểm tra

5. Đề xuất, kiến nghị của cơ sở (nếu có)

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)